

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA TỔNG CỤC THỐNG KÊ thời kỳ 2011 - 2015

Nguyễn Thị Thanh

Trong những năm qua, đặc biệt trong 5 năm gần đây, hoạt động nghiên cứu khoa học của Tổng cục Thống kê (TCTK) đã có những đóng góp tích cực và hiệu quả cho sự phát triển ngành Thống kê trên tất cả các lĩnh vực thống kê kinh tế - xã hội và môi trường. Tổng số đề tài khoa học (ĐTKH) đã được nghiên cứu là 84, gồm: 31 ĐTKH cấp bộ chiếm 36,9% và 53 ĐTKH cấp cơ sở chiếm 63,09% tổng số ĐTKH. Trong số 84 ĐTKH được thực hiện, có 20 ĐTKH nghiên cứu về hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê và cải tiến phương pháp thu thập số liệu (chiếm 23,8%) đạt cao nhất so với tổng số ĐTKH; 15 ĐTKH nghiên cứu về hoàn thiện phương pháp luận thống kê (chiếm 17,9%); 12 ĐTKH về CNTT trong công tác thống kê (chiếm 14,3%); 11 ĐTKH về phân tích và dự báo thống kê (chiếm 13,1%); 4 ĐTKH về hoàn thiện phương pháp điều tra thống kê (chiếm 4,8%); 3 ĐTKH về chất lượng tăng trưởng (chiếm 3,6%) và 16 ĐTKH nghiên cứu nhằm hỗ trợ các hoạt động của ngành Thống kê.

Đồng thời trong 5 năm qua, TCTK đã phối hợp với các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện 29 nhiệm vụ NCKH, nhờ đó đã gắn liền việc NCKH với thực tiễn công tác thống kê địa phương và từng bước tạo dựng được lực lượng NCKH ở một số Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Các đề tài nghiên cứu trong 5 năm qua đã được áp dụng vào thực tế trên 70%. Kết quả này cho thấy chất lượng và tính hiệu quả của công tác nghiên cứu khoa học của TCTK và sự đóng góp của nhân tố khoa học trong việc phát triển ngành Thống kê.

Kết quả nghiên cứu của nhiều đề tài đã cung cấp luận cứ khoa học và thực tiễn làm cơ sở cho việc ban hành các văn bản, quyết định thực hiện các phương án báo cáo thống kê, phương án điều tra thống kê để nâng cao chất lượng thông tin thống kê kinh tế, xã hội và môi trường nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin của Đảng, Nhà nước và từng bước đáp ứng nhu cầu thông tin của đông đảo người dùng tin.

Bên cạnh đó, kết quả nhiều đề tài còn phục vụ việc hoàn thiện khung pháp lý cho hoạt động thống kê; xây dựng Chiến lược Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030; phục vụ việc đánh giá, tổng kết Nghị quyết của Đảng; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của nước ta; đề xuất các giải pháp nhằm giải quyết những vướng mắc trong thực tiễn công tác thống kê, như các đề tài “Nghiên cứu các giải pháp nhằm khắc phục tình trạng chênh lệch số liệu GDP của toàn nền kinh tế với kết quả tính toán theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”, “Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn sử dụng năm 2010 làm năm gốc trong công tác thống kê”...

Bên cạnh việc nghiên cứu và ứng dụng các kết quả đề tài, TCTK còn tổ chức nhiều cuộc hội thảo khoa học nhằm giải quyết các vấn đề vướng mắc trong hoạt động thống kê. TCTK đồng tổ chức thành công Hội thảo quốc tế tại Việt Nam với chủ đề khu vực kinh tế phi chính thức và việc làm phi chính thức, thu hút trên 200 đại biểu đến từ gần 30 nước và các tổ chức quốc tế nhằm thảo luận về các khái niệm và phương pháp đo lường khu vực phi chính thức, phân tích các tác động kinh tế khu vực kinh tế phi chính thức và việc làm phi chính thức. Qua việc tổ chức hội thảo cho thấy, hội nhập thống kê quốc tế ngày càng sâu rộng.

Mặc dù đã đạt được những kết quả trên nhưng trước yêu cầu và nhiệm vụ mới, hoạt động nghiên cứu khoa học thống kê đã bộc lộ một số hạn chế chủ yếu như sau:

Nội dung nghiên cứu đề tài khoa học còn dàn trải, chưa tập trung nguồn lực để nghiên cứu nhằm giải quyết triệt để một hoặc một số vấn đề lớn của ngành như vấn đề chênh lệch số liệu giữa toàn quốc với các tỉnh cộng lại xảy ra ở hầu hết các nghiệp vụ, nhưng mới chỉ có đề tài nghiên cứu vấn đề này ở chỉ tiêu tổng sản phẩm quốc nội (GDP); chênh lệch số liệu giữa Tổng cục Thống kê với số liệu của một số bộ, ngành cũng chưa được đề cập.

Một số đơn vị trong ngành chưa thực sự coi hoạt động nghiên cứu khoa học là nền tảng và động lực phát triển ngành, lĩnh vực được giao, dẫn đến chất lượng một số đề tài nghiên cứu chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn hoặc chậm triển khai áp dụng vào thực tế. Một số lãnh đạo các đơn vị chưa thực sự coi trọng và tập trung vào công tác nghiên cứu khoa học để cải tiến các phương pháp thống kê theo chuẩn mực quốc tế áp dụng phù hợp với thực tế Việt Nam nhằm nâng cao chất lượng thông tin.

Số lượng và chất lượng của đội ngũ nghiên cứu khoa học chưa đáp ứng được yêu cầu để phát triển khoa học thống kê. Lực lượng nghiên cứu mỏng, thiếu chuyên gia giỏi ở nhiều lĩnh vực thống kê. Các Vụ nghiệp vụ chưa có nhiều công chức tham gia nghiên cứu. Bên cạnh đó, sức ép về công việc ngày càng nhiều trong khi đội ngũ công chức lại có hạn, ngành Thống kê phải ưu tiên cho công việc cung cấp số liệu kịp thời, đầy đủ, phục vụ nhiều nhu cầu đột xuất về số liệu nên công chức tham gia thực hiện đề tài chưa dành được đủ thời gian cho hoạt động nghiên cứu khoa học...

Vậy làm thế nào để “khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực phát triển”¹, nghiên cứu KHTK sẽ góp phần vào việc thực hiện thành công Đề án đổi mới đồng bộ các hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia (ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ) và Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011- 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 (QĐ số 1803/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ) nhằm nâng cao một bước chất lượng thông tin thống kê kinh tế, xã hội và môi trường. Đây là sự quan tâm lớn không chỉ của đội ngũ những người làm công tác nghiên cứu khoa học mà còn là sự quan tâm của tất cả những người làm công tác thống kê.

Để khắc phục những hạn chế nêu trên và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của ngành trong thời gian tới, nội dung nghiên cứu khoa học (NCKH) thời kỳ 2011-2015 được xác định như sau:

- Đẩy mạnh nghiên cứu và áp dụng phương

pháp luận thống kê theo chuẩn mực và khuyến nghị quốc tế trong các lĩnh vực thống kê để xây dựng, cải tiến và hoàn thiện các phương pháp thống kê nhằm nâng cao chất lượng hoạt động thu thập, xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin.

- Nghiên cứu và bổ sung các chỉ tiêu mới để đo lường và phản ánh các hiện tượng kinh tế - xã hội - môi trường trong tiến trình phát triển để phản ánh kịp thời những vấn đề mới, bức xúc của xã hội nhằm tăng cường các chỉ tiêu đánh giá tác động của các chính sách và lập kế hoạch của Đảng, Nhà nước đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh hoạt động phân tích và dự báo thống kê để nâng cao chất lượng báo cáo phân tích và dự báo thống kê nhằm phục vụ các cơ quan lãnh đạo Đảng, Nhà nước trong việc đánh giá, dự báo tình hình, hoạch định chiến lược, chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Nghiên cứu áp dụng các bảng danh mục, phân loại chuẩn quốc tế và xây dựng các bảng danh mục, phân loại của Việt Nam phù hợp với tiêu chuẩn của quốc tế phục vụ mục đích thu thập và tổng hợp số liệu thống kê theo nhu cầu của các đối tượng dùng tin trong nước và quốc tế.

- Tăng cường biên soạn và phổ biến tài liệu hướng dẫn phương pháp luận thống kê để cán bộ công chức cập nhật, áp dụng kiến thức và kinh nghiệm thống kê nhằm nâng cao chất lượng số liệu.

- Nghiên cứu xây dựng, chuẩn hóa và tin học hóa các qui trình và công cụ quản lý chất lượng các hoạt động thống kê;

- Nghiên cứu nhằm hỗ trợ cho các hoạt động thống kê khác (môi trường pháp lý, tổ chức, thanh tra, công tác thi đua khen thưởng...).

Nội dung NCKH thời kỳ 2011-2015 của TCTK được thể hiện qua 95 đề tài, trung bình một năm triển khai nghiên cứu 19 đề tài. Thời kỳ này sẽ tập trung nghiên cứu giải quyết cơ bản về phương pháp luận thống kê theo chuẩn mực quốc tế. Số lượng đề tài nghiên cứu xây dựng, cải tiến và hoàn thiện phương pháp luận thống kê là 38 đề tài (ĐT), chiếm 40% trong tổng số ĐT. Tiếp theo là nghiên cứu xây

¹ Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 Ban chấp hành TW Đảng (khóa VIII).

dựng, chuẩn hóa và tin học hóa các quy trình và công cụ quản lý chất lượng các hoạt động thống kê, có 12 ĐT, chiếm 12,6%; hoạt động phân tích và dự báo thống kê có 12 ĐT, chiếm 12,6%; nghiên cứu áp dụng các bảng danh mục, phân loại chuẩn quốc tế và xây dựng bảng danh mục Việt Nam có 7 ĐT, chiếm 7,4%; nghiên cứu nhằm hỗ trợ cho các hoạt động thống kê khác có 13 ĐT, chiếm 13,7%...

Theo lĩnh vực: Thống kê Tài khoản quốc gia và tài chính có 11 ĐT, chiếm 11,6% tổng số ĐT; TK Thương mại, dịch vụ (Du lịch, nhà hàng, CNTT...) có 9 ĐT, chiếm 9,5%; Thống kê xã hội có 9 ĐT, chiếm 9,5%. Đó là ba lĩnh vực thống kê trong giai đoạn tới có số lượng đề tài nghiên cứu cao hơn nhằm tập trung nghiên cứu giải quyết những vấn đề còn tồn tại. Tiếp theo, TK Nông, lâm nghiệp và thủy sản có 6 ĐT, chiếm 6,3%; TK Công nghiệp và TK Dân số, Lao động đều có 5 ĐT, chiếm 5,3%...

Một số biện pháp nâng cao chất lượng nghiên cứu:

- Thí điểm hình thức đấu thầu đề tài nghiên cứu khoa học nhằm chọn được đơn vị và cá nhân có đủ điều kiện tốt nhất thực hiện ĐTKH đảm bảo chất lượng và thời gian nghiên cứu.

- Tăng cường tổ chức các Hội nghị, Hội thảo với những chủ đề thuộc các lĩnh vực thống kê nhằm giải quyết một số vấn đề nổi cộm về mặt lý luận và thực tiễn của ngành Thống kê.

- Tích cực tham gia trao đổi khoa học trên các diễn đàn thông tin đại chúng thông qua các tạp chí, báo điện tử, báo hình nhằm nâng cao kiến thức thống kê của các cán bộ nghiên cứu, tăng cường nhận thức, hiểu biết về thống kê nói chung và số liệu thống kê nói riêng của mọi tầng lớp dân cư, tạo sự tin tưởng của người cung cấp thông tin đối với cơ quan thống kê.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục ý thức NCKH tới cán bộ ngành Thống kê, nhất là cán bộ trẻ. Đối với lãnh đạo các đơn vị nhất là các đơn vị nghiệp vụ cần coi trọng việc NCKH, coi đó như là nhiệm vụ của đơn vị, đóng góp kiến thức, kinh nghiệm vào nghiên cứu khoa học nhất là về nghiên cứu phương pháp luận tạo ra các sản phẩm khoa học thiết thực để ứng dụng vào thực tế công tác

thống kê nhằm nâng cao chất lượng báo cáo, điều tra và thông tin thống kê, nâng Chỉ số phương pháp luận từ 30 điểm (thang điểm 100) năm 2010 lên 55 điểm vào năm 2015.

- Tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học thống kê: Bổ sung thêm lực lượng NCKH bằng cách tuyển cán bộ trẻ, động viên, tạo điều kiện để các cán bộ đã có một thời gian công tác ở các vụ nghiệp vụ, đã tích lũy được kinh nghiệm chuyển sang làm công tác nghiên cứu khoa học.

- Tạo điều kiện để cán bộ nghiên cứu học tập nâng cao trình độ như đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ, đào tạo nâng cao kiến thức thống kê, kỹ năng phân tích dự báo, kỹ năng nghiên cứu khoa học.

- Hình thành một mạng lưới cộng tác viên nghiên cứu khoa học trong ngành Thống kê và các nhóm nghiên cứu theo chủ đề thuộc các lĩnh vực nghiên cứu nhằm tập trung nghiên cứu những vấn đề lớn mang tầm chiến lược của ngành, giải quyết dứt điểm vấn đề về các phương pháp luận, chênh lệch số liệu... chủ yếu, quyết định của ngành như thống kê tài khoản quốc gia...

- Tăng cường hợp tác nghiên cứu: Xây dựng chương trình về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực NCKH theo hướng mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác song phương, đa phương với cơ quan thống kê các nước và tổ chức quốc tế như Viện Khoa học Thống kê Quốc tế, Viện nghiên cứu khoa học thống kê của Hàn Quốc, Malaysia, Nhật Bản, Úc...

- Chủ động phối hợp với các bộ/ngành, một số trường Đại học, các tổ chức khoa học trong nước và quốc tế, đồng thời tranh thủ nguồn tài trợ từ nhiều nguồn để hình thành và thực hiện các đề tài nghiên cứu cấp nhà nước phù hợp với nội dung và tầm quan trọng của vấn đề nghiên cứu./

Tài liệu tham khảo:

1. Tổng cục Thống kê: Chiến lược Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030;
2. Viện KHTK: Kế hoạch KH&CN năm 2011; 5 năm thời kỳ 2001-2005 và 2006-2010 của TCTK;
3. Nguyễn Thị Thanh: Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn phục vụ việc xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ 5 năm 2011 - 2015 của Tổng cục Thống kê.